

Số:108/2022/QĐST - HNGĐ

Thường Xuân, ngày 21 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:103/2022/TLST–HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị M**, sinh năm: 1975

Và bị đơn: Anh **Lương Văn H**, sinh năm: 1969

Cùng địa chỉ: Số nhà X, đường Lê Lợi, khu phố 5, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về “*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị M và anh Lương Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân:** Nguyên đơn chị Trần Thị M và bị đơn anh Lương Văn H tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

* **Về con chung** Vợ chồng công nhận có 02 (hai) con chung là cháu Lương Văn T, sinh ngày 25/05/1997 và cháu Lương Thị Ng sinh ngày 25/01/2001. Các cháu Lương

Văn T và Lương Thị Ng đã trưởng thành, có sức khỏe lao động bình thường nên chị Trần Thị M và anh Lương Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về tài sản, công nợ:** Nguyên đơn chị Trần Thị M và bị đơn anh Lương Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Nguyên đơn chị Trần Thị M và bị đơn anh Lương Văn H tự nguyện thỏa thuận chị Trần Thị M nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị Trần Thị M đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số 0015391 ngày 25 tháng 7 năm 2022. Trừ đi số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí chị Trần Thị M nhận nộp, Chị Trần Thị M được nhận lại 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- UBND xã XT, huyện TX;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Sỹ H